

Bản án số: 10/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 27/8/2025

"V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ An Quân và bà Lê Thị Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Loan - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8- Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 401/2025/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2025 về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2025/QĐST- HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Tăng Thị Minh**, sinh ngày 02/12/1976; Số CCCD: 030176021479; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Thanh Xá, xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương – nay là thôn Thanh Xá, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Phòng, (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị đơn:* Anh **Phạm Văn Biểu**, sinh ngày 05/4/1974; Số CCCD: 030074006338; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Thanh Xá, xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương – nay là thôn Thanh Xá, xã Liên Hồng, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Phòng, (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Tăng Thị Minh trình bày:

Chị và anh Phạm Văn Biểu được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (nay là UBND phường Thạch Khôi, thành phố Hải Phòng) vào ngày 08/09/1995. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống và sinh được 02 con chung là

Phạm Văn Thông, sinh ngày 6/5/1996 và Phạm Văn Anh, sinh ngày 05/01/2013. Hạnh phúc được hơn hai mươi năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong công việc, cũng như cách nuôi dạy con. Anh Biểu không có công việc ổn định nên thường xuyên vắng nhà, không quan tâm đến gia đình, kinh tế cũng bỏ mặc và còn không chung thủy trong tình cảm vợ chồng. Không có việc chị có tình cảm với người đàn ông khác như anh Biểu trình bày. Không muốn ảnh hưởng đến cuộc sống của các con, chị cố gắng chịu đựng và đã bỏ qua nhiều lần mong anh Biểu thay đổi. Nhưng anh Biểu ngày càng quá đáng, không tôn trọng và chửi mắng chị. Từ năm 2022, vợ chồng không quan tâm đến cuộc sống của nhau, mỗi người tự lo kinh tế bản thân, sống cùng nhà nhưng đã ly thân mỗi người một phòng, có khi anh vắng nhà đến cả tháng cũng không quan tâm đến gia đình. Chị không thể sống cùng nhà nên đã chuyển đến nhà mẹ đẻ sống và làm đơn ly hôn. Cách đây khoảng hơn 10 năm, chị đã nộp đơn ly hôn tại Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, sau anh Biểu hứa thay đổi, chị đã tin và rút đơn. Vậy mà, cuộc sống sau đó vẫn không có hạnh phúc.

Nay, chị không còn tình cảm với anh Biểu nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Biểu và cho chị được nuôi con Phạm Văn Anh, không yêu cầu cấp dưỡng. Con Phạm Văn Thông đã trưởng thành nên chị không yêu cầu. Về tài sản chung, chị và anh Biểu tự thỏa thuận nên không đề nghị Toà án giải quyết. Về nợ chung và công sức đóng góp hai bên gia đình, không có nên không đề nghị Toà án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 02/7/2025 và trong quá trình tố tụng bị đơn là anh Phạm Văn Biểu trình bày:

Về việc kết hôn như chị Minh trình bày. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn hai mươi năm và sinh được 02 con như chị Minh trình bày thì phát sinh mâu thuẫn. Cụ thể, cách đây khoảng 3 năm, anh vi phạm pháp luật và đi chấp hành án khoảng 1 năm. Trong thời gian này, do vợ chồng không chung sống nên tình cảm xa cách. Sau đó, chị Minh có tình cảm với người đàn ông khác nhưng anh bỏ qua, vẫn quan tâm, chăm sóc khi chị Minh ốm đau. Cách đây khoảng 4 tháng thì chị Minh thường xuyên bị mất ngủ, tính tình thay đổi, luôn trách mắng anh về việc cho chị điều trị bệnh ở bệnh viện thần kinh. Anh cùng gia đình, các con khuyên bảo nhưng chị Minh không nghe và đã chuyển sang nhà mẹ đẻ sống, không quan tâm đến anh và các con. Sau khi nhận được thông báo thụ lý vụ án của Toà án, anh muốn nói chuyện hàn gắn tình cảm nhưng chị Minh không đồng ý. Thực chất, đây là lần thứ 2 chị Minh làm đơn ly hôn anh. Lần thứ nhất, cách đây khoảng hơn 10 năm, anh không biết vì lý do gì

chị Minh tự ý nộp đơn ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương sau đó tự rút đơn. Nay chị Minh không còn yêu thương anh và kiên quyết ly hôn nên anh đồng ý ly hôn, nhưng chị Minh phải gặp anh để giải quyết tài sản chung cho rõ ràng.

Nếu phải ly hôn, anh đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Văn Anh vì con đang ở cùng anh và không yêu cầu chị Minh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, do anh và chị Minh chưa nói chuyện được với nhau nên anh chưa có quan điểm về nội dung này.

Tại biên bản lấy lời khai của bà Phạm Thị Oanh (mẹ đẻ chị Minh) thể hiện: Chị Minh, anh Biếu là vợ chồng. Năm 2010, chị Minh bỏ về nhà bà và nói chuyện vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau nhưng nguyên nhân không nói cụ thể. Sau khi được khuyên bảo, chị Minh về sống cùng nhưng chỉ ít ngày lại mâu thuẫn. Tình trạng mâu thuẫn kéo dài đến tháng 5 năm 2025, chị Minh chuyển sang sống hẳn cùng bà và nói không muốn chung sống cùng anh Biếu, mặc cho bà và gia đình khuyên bảo. Bà mong muốn anh Biếu chị Minh đoàn tụ nhưng chị Minh không đồng ý nên đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại biên bản xác minh với Trưởng khu dân cư Thanh Xá thể hiện: Anh Biếu và chị Minh hiện không sống cùng nhà, mỗi người một nơi, chị Minh ở cùng mẹ đẻ, anh Biếu vẫn sống cùng với các con. Về thời gian, nguyên nhân mâu thuẫn, ông không nắm rõ do công dân không trình báo.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn và nhất trí để anh Biếu nuôi con khi vợ chồng ly hôn. Ngoài ra, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nội dung nào khác.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Hải Phòng phát biểu quan điểm: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa tiến hành thụ lý, thu thập tài liệu chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát theo đúng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự (viết tắt là BLTTDS). Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định về trình tự tại phiên tòa sơ thẩm của BLTTDS. Nguyên đơn chấp hành, bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của BLTTDS. Đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Cho chị Minh được ly hôn với anh Biếu; Giao cho anh Biếu trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con Phạm Văn Anh, chị Minh không phải cấp dưỡng; Về tài sản chung, nợ chung, do các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết. Về án phí, nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn và con chung với bị đơn có nơi cư trú ở thôn Thanh Xá, xã Liên Hồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương – nay là thôn Thanh Xá, xã Liên Hồng, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân. Nên vụ án tranh chấp về ly hôn và nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương- nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 BLTTDS, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Tăng Thị Minh và anh Phạm Văn Biểu kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của hai người là hợp pháp. Quá trình chung sống, chị Minh và anh Biểu đều xác nhận là vợ chồng hạnh phúc được hơn 20 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là bất đồng quan điểm sống. Chị Minh cho rằng anh Biểu không chung thủy và ngược lại anh Biểu cũng cho rằng chị Minh không chung thủy nhưng cả hai đều không xuất trình được tài liệu chứng minh, điều này cho thấy vợ chồng không có tin tưởng với nhau và rạn nứt về tình cảm. Năm 2022, vợ chồng mâu thuẫn và chị Minh nộp đơn tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương nhưng rút đơn đoàn tụ, các bên đều thừa nhận có sự việc này. Nay, vợ chồng lại tiếp tục mâu thuẫn, sống ly thân, không quan tâm nhau và mỗi người có cuộc sống riêng. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Minh và anh Biểu kéo dài nhiều năm nay, hai bên gia đình đã hòa giải nhưng không có kết quả, nay đã trầm trọng, không thể hàn gắn được và không còn hạnh phúc. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của chị Minh, cho chị Minh được ly hôn với anh Biểu.

Về con chung: Chị Minh và anh Biểu có 02 con chung là Phạm Văn Thông, sinh ngày 06/5/1996 và Phạm Văn Anh, sinh ngày 05/01/2013. Hiện, con Phạm Văn Thông đã thành niên, các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết. Đối với con Phạm Văn Anh chưa thành niên, đang ở cùng với anh Biểu và con có nguyện vọng được ở với bố khi bố mẹ ly hôn. Nay chị Minh và anh Biểu đều có quan điểm, nếu ly hôn thì anh Biểu trực tiếp nuôi dưỡng con. Do vậy, giao cho anh Biểu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phạm Văn Anh

là phù hợp với các điều 81, Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Xét anh Biều không yêu cầu chị Minh cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Minh không yêu cầu giải quyết, anh Biều không có quan điểm giải quyết nên Tòa án không xem xét. Nếu sau này anh Biều có yêu cầu, đủ điều kiện thụ lý vụ án thì sẽ được xem xét giải quyết ở vụ án khác.

[3]. Về án phí: Chị Minh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tăng Thị Minh.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tăng Thị Minh được ly hôn anh Phạm Văn Biều.

- Về con chung: Giao cho anh Phạm Văn Biều trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phạm Văn Anh, sinh ngày 05/01/2013 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Chấp nhận sự tự nguyện của anh Phạm Văn Biều không yêu cầu chị Tăng Thị Minh cấp dưỡng nuôi con.

Chị Tăng Thị Minh có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở quyền này.

[2]. Về án phí: Chị Tăng Thị Minh phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003408 ngày 13/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương- nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8, Hải Phòng, (đã thi hành xong).

[3]. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt tại phiên tòa,

kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án đối với người vắng mặt tại phiên tòa./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 8 – Hải Phòng;
- Phòng THA DS khu vực 8 –Hải Phòng;
- UBND phường Thạch Khôi, Hải Phòng;
- Lưu Tòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hà